

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 15/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Thẩm phán: Ông Trương Ngọc Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Ngọc Minh

2. Ông Đỗ Xuân Vinh

3. Bà Nguyễn Hồng Xứng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh ngày: 01/01/1990 tại G, Kiên Giang; NKTT: tổ 3, ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: khu phố 13, phường B, quận B1, thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1966; Chị, em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1991; Vợ Phạm Thị K, sinh năm 1991; Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân: Ngày 16/02/2022 Nguyễn Văn V có hành vi cố ý gây thương tích cho Phạm Thị K bị công an phường B, thành phố Hồ Chí Minh mời về phường làm việc, hòa giải và chị K từ chối giám định, không yêu cầu xử lý hình sự công an phường B không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 10/4/2022 bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn V: Luật sư **Bùi Hào Th** - Văn phòng luật sư Phạm Văn C, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang.*

Địa chỉ: số 44, đường H, phường V1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người bị hại:*

1. Bà **Trần Thị E**, sinh năm 1955 (có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông **Phạm Quốc Tr**, sinh năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

3. Ông **Lâm Nhân T**, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Th, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1981 (xin vắng).

Địa chỉ: khu vực 4, phường 4, thành phố V2, tỉnh Hậu Giang.

2. Bà **Phạm Thị K**, sinh năm 1991 (có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Thái Văn P**, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng N**, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

3. Ông **Đào Văn C1**, sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

4. Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

5. Ông **Nguyễn Văn Ng1**, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: ấp P1, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Nguyễn Văn V, sinh ngày 01/01/1990 và chị Phạm Thị K, sinh ngày 12/12/1991, là vợ chồng hợp pháp, cả hai sinh sống tại Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống V thường xuyên đánh đập chị K, đỉnh điểm ngày

16/02/2022 V và K xảy ra mâu thuẫn do V ghen nên đã đánh đập K và bị Công an phường B, quận B1, thành phố Hồ Chí Minh mời lên làm việc. Tại cơ quan Công an phường B, Nguyễn Văn V đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình nhưng do chị K không yêu cầu xử lý hình sự và từ chối giám định thương tích nên Công an phường B cho V làm cam kết và không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn V.

Thời gian sau, do K sợ bị V đánh nên bỏ trốn về quê và có nộp đơn ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang rồi tiếp tục về nhà người dì bà con ở Bạc Liêu để né tránh, V nhiều lần về quê tìm kiếm nhưng không gặp được chị K. Ngày 26/3/2022 V truy cập mạng internet đặt mua 01 khẩu súng ngắn nhãn hiệu CZ75 Compact cal9 lucger, số 21-0159 cùng 10 viên đạn cao su với giá 20.000.000 đồng (hai chục triệu đồng) của một người đàn ông (chưa xác định tên thật và địa chỉ, không nhớ tên tài khoản Facebook) mục đích tìm chị K để giết và tự sát cùng với K, V có viết lá thư tuyệt mệnh vào ngày 27/3/2022 gửi cha mẹ hai bên nhờ nuôi và chăm sóc giùm hai đứa con của V. Đến khoảng đầu tháng 4/2022 V nhận được 01 khẩu súng ngắn, 18 viên đạn do nhân viên shipper (chưa xác định) mang đến và giao nhận tại nhà chị Nguyễn Thị C2 (em ruột V) thuộc Lô 10, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang (do nhà Nguyễn Thị C2 không có ai, vì vợ chồng chị C2 đi làm thuê ở Bình Dương). Sau khi nhận được súng thì V có bắn thử 01 viên và giấu súng, đạn tại đây rồi trở lại thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đi làm.

Đến ngày 08/4/2022 Nguyễn Văn V đi xe khách từ thành phố Hồ Chí Minh về thành phố V2, tỉnh Hậu Giang. Sau khi đến thành phố V2 thì V thuê 01 xe mô tô nhãn hiệu Dragon, biển số 65H1-0254) của ông Nguyễn Văn L (ông L không biết V sử dụng xe trên vi phạm pháp luật) và V điều khiển xe về nhà C2 ở Lô 10, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang để lấy 01 khẩu súng, đạn.

Vào khoảng 19 giờ, ngày 09/4/2022 Nguyễn Văn V một mình điều khiển xe mô tô biển số 65H1-0254 và đem theo 01 khẩu súng ngắn nhãn hiệu CZ75 Compact cal9 lucger, số 21-0159 cùng 10 viên đạn cao su, 08 đạn có đầu đạn bằng kim loại; 01 cuộn băng keo màu trắng đi đến nhà bà Trần Thị E (mẹ vợ bị can) ở ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang mục đích khống chế bắt giữ bà E uy hiếp buộc Phạm Thị K (vợ bị can) về. Khi V điều khiển xe cách nhà bà E khoảng 01 km thì V đậu xe và đi bộ lại nhà thì phát hiện bà E đang đứng ở cửa hông bên phải hành lang nên V cầm súng, cuộn băng keo màu trắng giấu sau lưng đến gặp bà E và hỏi chị K ở đâu, thì bà E trả lời không biết, đồng thời ngay

tại cửa có camera nên V dùng tay đập 01 Camera nhãn hiệu Yoosee (yousee) xuống đất làm hư hỏng. Lúc này V dùng súng bắn lên mái nhà, uy hiếp, thị uy và khống chế buộc bà E vào trong nhà rồi khóa tất cả cửa ra vào đồng thời tắt hết đèn nhằm để bắt, giữ bà E. Sau đó V tiếp tục cầm súng kê vào cổ và buộc bà E điện thoại cho chị K để V nói chuyện, khi chị K nghe điện thoại thì V nói chuyện và buộc về gặp V, nếu không sẽ giết bà E thì chị K đồng ý hứa sẽ về gặp V.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày nhận được tin báo của quần chúng nhân dân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang phối hợp Ủy ban nhân dân xã V và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, tỉnh Kiên Giang phân công các lực lượng công an xã, quân sự xã và cán bộ an ninh trật tự xuống hiện trường. Khi lực lượng Công an và chính quyền địa phương xuống làm nhiệm vụ kêu gọi vận động nhưng V không chấp hành nên các lực lượng được phân công đột nhập vào trong nhà để giải cứu bà E. Trong quá trình lực lượng chức năng đang tìm cách đột nhập vào trong nhà thì V cầm súng bắn lên la phong mái nhà để đe dọa không cho ai vào, V lấy cuộn băng keo quấn trói chặt chân và người bà E rồi để bà E ở trên giường ở khu vực nhà sau gần khu vực bếp. Lúc này anh Lâm Nhân T là Phó Chỉ huy Trưởng Ban quân sự xã V (có lịch trực đúng quy định thể hiện tại bút lục số 159, 160, 161) được Ủy ban nhân dân xã V phân công phối hợp cùng lực lượng Công an xã và cán bộ an ninh trật tự xã đột nhập vào được trong nhà từ hướng nhà bếp định giải cứu cho bà E. Khi anh T cùng các đồng chí trong tổ vào được bên trong nhà bếp thì V phát hiện và cầm súng bắn về hướng tổ công tác, do anh T đứng cách V khoảng 2,5m - 03m nên bị V dùng súng bắn 01 phát trúng vào vùng hạ sườn trái anh T tạo làm xuyên thủng áo chống đạn đang mặc làm anh T bị thương, té ngã và được người trong tổ đưa ra ngoài cấp cứu. Do Nguyễn Văn V rất manh động, liều lĩnh, cầm súng bắn trả bất cứ ai nên các lực lượng có mặt tại hiện trường tiếp tục vận động thuyết phục nhưng V không đầu hàng mà vẫn bắt, giữ bà Trần Thị E và dùng súng bắn lên la phong mái nhà, bắn trúng vào tivi màn hình màu đen, nhãn hiệu LG, 49LJ553T, model: 49LJ553T-TC, 03 tấm cửa tủ kính để tivi; cầm súng đập cửa phòng ngủ làm hư 01 tấm kính, đập vào ngăn chứa đá lạnh của tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic làm hư hỏng tài sản trên, ngoài ra V làm hư hỏng 01 cối xay sinh tố màu tím bằng xứ, nhãn hiệu Safety là của anh Phạm Quốc Tr (con bà E) để cảnh cáo không cho ai vào. Đến sáng ngày 10/4/2022 chị K cùng người thân của V có mặt vận động, thuyết phục nhưng V vẫn không đầu hàng, lợi dụng sự sơ hở

của V khi đứng ở cửa trước, bà E đã gỡ băng keo và mở cửa chạy thoát ra ngoài thì liên lúc này lực lượng công an không chế bắt giữ Nguyễn Văn V, thu giữ 01 khẩu súng và nhiều vỏ đạn, viên đạn.

Đối với bà Trần Thị E, trong thời gian bị Nguyễn Văn V không chế bắt, giữ thì không bị thương tích gì, anh Lâm Nhân T bị thương tích ở vùng hạ sườn trái, còn anh Phạm Quốc Tr bị V hủy hoại nhiều tài sản gồm 01 tivi nhãn hiệu LG 49LJ553T-TC, điện áp: AC -100-240V số thứ tự: 712VNZCOT.349, sản xuất tháng 07/2021; 01 máy xay sinh tố, màu xanh đợt chuối, nhãn hiệu Safety (InternationaD; 01 Camera hiệu Yoosce (yousee); 03 tấm kính tủ tivi, kích thước tấm thứ nhất 60cm x 53 cm, kích thước tấm thứ hai 45cm x 30 cm, kích thước tấm 48cm x 15cm; 01 tấm kính cửa phòng ngủ, loại có hoa văn bông trắng, có kích thước 113cm x 70cm; 01 tủ lạnh màu xanh trắng nhãn hiệu Panasonic. Ngoài ra trong quá trình không chế bắt giữ Nguyễn Văn V thì lực lượng làm nhiệm vụ có làm hư hỏng tài sản của anh Phạm Quốc Tr 02 cánh cửa bằng nhôm, mỗi cánh dài 2,3m, rộng 73cm; 03 tấm kính cửa bên hông, loại bông trắng, mỗi tấm cao 1,17m, rộng 35cm.

Ngày 10/4/2022 Nguyễn Văn V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, tỉnh Kiên Giang lập biên bản phạm tội quả tang, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và bị tạm giữ. Ngày 13/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang khởi tố vụ án, khởi tố bị can Nguyễn Văn V và chuyển tạm giam để điều tra.

* Tại bản kết luận giám định số 2249/KL-KTHS, ngày 25/4/2022 của Phân viện KHHS tại TP Hồ Chí Minh kết luận:

Xác định loại vũ khí:

- 04 (bốn) viên đạn nguyên là đạn cao su cỡ (9x22) mm, được gắn thêm đầu đạn kim loại nhằm tăng khả năng sát thương; có tính năng, tác dụng tương tự như đạn quân dụng (và là đạn quân dụng).

- Khẩu súng là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng (và là vũ khí quân dụng), thuộc loại súng bắn đạn nổ gắn đầu đạn kim loại (như 04 viên đạn nêu trên) hoặc đạn cao su cỡ (9x22) mm. Sử dụng khẩu súng này bắn với đạn nổ gắn đầu đạn kim loại vừa nêu, trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

- 12 (mười hai) vỏ đạn không phải là vũ khí quân dụng, trong đó có 06 mẫu là vỏ của đạn cao su cỡ (9x12)mm, 06 mẫu là vỏ của loại đạn nổ gắn đầu đạn kim loại.

- 01 (một) đầu đạn không phải là vũ khí quân dụng, thuộc loại đầu đạn của đạn cao su cỡ (9x22)mm.

2. 12 (mười hai) vỏ đạn gửi giám định do khẩu súng nên trên bắn ra.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 323/TgT, ngày 27/5/2022 của trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng vai trái không còn thấy dấu vết thương tích do đả thương.

- Chấn thương phần mềm vùng hạ sườn trái, hiện còn để lại vết biến đổi sắc tố da.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% (một phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật tày; có dạng thiết diện tròn.

Tại bản kết luận giám định số 3425/KL-KTHS, ngày 06/7/2022 của Phân viện KHHS tại TP Hồ Chí Minh kết luận:

Dấu vết thủng (không xuyên) trên áo giáp gửi giám định do đạn cao su cỡ (9x22)mm gây ra (tại khoảng cách bắn từ 2,5m - 3m). Sử dụng súng phù hợp bắn đạn cao su cỡ (9x22)mm trúng cơ thể người không mặc áo giáp có thể gây thương tích.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS, ngày 07/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản - UBND huyện G, tỉnh Kiên Giang kết luận:

- 01 (một) cái tivi, màn hình màu đen, nhãn hiệu LG, 49LJ553T, Model: 49LJ553T-TC, điện áp: AC-100-240V, số thứ tự: 712VNZ COT: 349, sản xuất tháng 07/2017, cao 110cm, rộng 63cm. Thời điểm định giá 04/2022 là 136.250 đồng;

- 03 (ba) tấm kính cửa tủ để tivi, loại kính 04 ly (gồm các kích thước: 60cm x 53cm; 45cm x 30cm; 48cm x 15cm) mua vào tháng 08/2019. Thời điểm định giá 04/2022 là 75.600 đồng;

- 01 (một) cối xay sinh tố màu tím bằng xứ, nhãn hiệu Safety, thân cối màu trắng, chân đế màu xanh, mua vào tháng 08/2019. Do thị trường khảo sát không có sản phẩm này nên khảo sát giá theo sản phẩm tương đương là máy xay sinh tố hiệu Ava BL - 1056A-CB. Thời điểm định giá 04/2022 là 234.375 đồng;

- 01 (một) Camera nhãn hiệu Yoosee (yousee), màu trắng đen, mua vào tháng 12/2019. Thời điểm định giá 04/2022 là 250.000 đồng;

- 01 (một) tấm kính cửa phòng ngủ, loại kính 05 ly, có hoa văn bông trắng, dài 113cm x 70cm, mua vào tháng 05/2016. Thời điểm định giá 04/2022

là 69.608 đồng;

- 01 (một) tủ lạnh màu xám trắng, nhãn hiệu Panasonic mua vào ngày 18/01/2022. Thời điểm định giá 04/2022 là 7.351.813 đồng.

- 02 (hai) cánh cửa bằng nhôm, mỗi cánh có kích thước 2,3m x 0,73m, mua vào tháng 05/2016. Thời điểm định giá 04/2022 là 3.358.000 đồng;

- 03 (ba) tấm kính cửa hông, loại kính bông trắng, mỗi tấm có kích thước 1,17m, rộng 0,35111, mua vào tháng 05/2016. Thời điểm định giá 04/2022 là 1.228.500 đồng;

Tuy nhiên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang xác định kết luận của Hội đồng định giá tài sản của huyện G, tỉnh Kiên Giang về.

01/. 01 (một) cái ti vi, màn hình màu đen, nhãn hiệu LG, 49LJ553T, Model:49LJ553T-TC, điện áp: AC-100-240V, số thứ tự: 712VNZ COT: 349, sản xuất tháng 07/2017, cao 110cm, rộng 63cm. Thời điểm định giá 04/2022 là 136.250 đồng;

02/. 01 (một) tủ lạnh màu xám trắng, nhãn hiệu Panasonic mua vào ngày 18/01/2022. Thời điểm định giá 04/2022 là 7.351.813 đồng;

Là chưa phù hợp với thực tế giá trị bị thiệt hại. Vì vậy ngày 11/7/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra công tỉnh Kiên Giang ra yêu cầu định giá lại tài sản lần thứ nhất số: 232/YC-CSHS gửi Hội đồng định giá tài sản tỉnh Kiên Giang để định giá lại tài sản trên và được kết quả định giá:

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 78/KL-HĐĐGTS, ngày 22/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự kết luận:

01/. 01 (một) cái ti vi, màn hình màu đen, nhãn hiệu LG 49LJ553T, Model: 49LJ553T-TC, điện áp: AC-100-240V, số thứ tự: 712VNZ COT: 349, sản xuất tháng 07/2017, cao 110cm, rộng 63cm. Thời điểm định giá 10/4/2022, tài sản là tivi bị hỏng màn hình gây thiệt hại là 2.398.000 đồng;

02/. 01 (một) tủ lạnh màu xám trắng, nhãn hiệu Panasonic mua vào ngày 18/01/2022 bị nứt một lần dài 0,6cm ở mặt nền ngăn đông. Thời điểm định giá 10/04/2022, tài sản vết nứt tủ lạnh gây thiệt hại là: 1.330.000 đồng.

* Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) khẩu súng ngắn, thân súng màu đen, trên thân súng có chữ CZ75 Compact cal9 lucger, Made in: CZECH-REPUBLIC, số 21-01599, 02 bên bá súng màu nâu; (đã nhập kho Vũ khí - Đạn thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Kiên Giang và bị Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Kiên Giang ra quyết định số 2305/QĐ-BCH, ngày 09/8/2022 về việc thu hồi vũ khí trang bị ngoài thực lực).

- 01 (một) áo chống dao, màu xanh rêu, có hai túi, cổ hình trái tim, sát nách, có dây kéo bên dưới túi trái bị thủng một lỗ hình tròn, đường kính 01 cm x 01cm, cách mép dưới túi trái 01 cm (các lỗ còn lại có khi bắn thực nghiệm và vết rách do quá trình kiểm tra lấy vật biến dạng).

- 01 (một) vật biến dạng màu xám đen không rõ chất liệu, kích thước khoảng 1,3cm x 1,5cm (thu giữ trong lỗ thủng áo chống dao);

- 13 (mười ba) vỏ đạn màu vàng, ký hiệu chữ “YAS GLD 9mm PAK ;

- 01 (một) đầu đạn cao su đen, biến dạng;

- 01 (một) cuộn băng keo màu trắng trong suốt;

- 01 (một) tivi nhãn hiệu LG, 49LJ553T, màu đen, Model:49U553T-TC, điện áp: AC-100-240V, số thứ tự: 712VNZ COT: 349, sản xuất tháng 07/2017, màn hình bên phải bị thủng một lỗ đường kính 1,3cm, cách viền phải 30cm (ngoài nhìn vào);

- Nhiều mảnh vỡ loại 5 ly, có hoa văn;

- Nhiều mảnh vỡ loại 5 ly, không có hoa văn;

- 01 (một) Camera, màu trắng, nhãn hiệu Yoosee (Yousee), số ID: 17901973;

- 01 (một) máy xay sinh tố, màu xanh đọt chuối, nhãn hiệu Safety (International), không có cối xoay;

- 02 (hai) tấm la phong bằng nhựa;

(Đã nhập kho vật chứng số 32, ngày 01/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang).

- 01 (một) xe mô tô biển số 65H1-0254, màu nâu, số máy: LC150 FM00061071, số khung: DR110*0061042*, tạm giữ theo Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu số: 03/QĐ-TG ngày 13/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, tỉnh Kiên Giang. Đến ngày 29/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số: 04/QĐ-ĐTTH và trao trả chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1973, thường trú: khu vực 4, phường 4, thành phố V2, tỉnh Hậu Giang (việc V sử dụng xe trên đi thực hiện hành vi Giết người thì anh L không biết).

Tại bản cáo trạng số: 18/CT - VKSTKG-P2 ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V các tội: “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123; tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178; tội “Tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1

Điều 304; tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa tranh luận và luận tội: Bị cáo Nguyễn Văn V đã có hành vi mua, cất giữ và sử dụng súng quân dụng cùng 18 viên đạn (10 viên đạn cao su, 08 viên đạn bọc kim loại) để thực hiện hành vi bắt, trói giữ bà Trần Thị E tại nhà nhằm uy hiếp buộc vợ bị cáo là Nguyễn Thị K về gặp bị cáo giải quyết mâu thuẫn gia đình. Quá trình bắt giữ bà E bị cáo đã dùng súng bắn, đập phá làm hư hỏng nhiều tài sản trong nhà của anh Phạm Quốc Tr qua định giá 4.357.583đ. Đồng thời khi lực lượng làm nhiệm vụ thuyết phục, tiếp cận để giải cứu con tin thì bị cáo đã dùng súng dọa đòi giết bà E và bắn một phát súng về phía lực lượng làm nhiệm vụ, trúng đồng chí Lâm Nhân T gây thương tích 1%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào các tội “Giết người” có tính chất côn đồ theo điểm n khoản 1 Điều 123; tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178; tội “Tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304; tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét tình tiết tăng nặng điểm e khoản 1 Điều 52 BLHS và các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với tất cả các tội và áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 57 BLHS đối với tội “Giết người” và điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS tội “Hủy hoại tài sản”. Từ đó, xử phạt bị cáo mức án từ 10 đến 12 năm tù về tội “Giết người”, từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng, mua bán vũ khí quân dụng” và từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”. Áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt của 04 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 13 năm 06 tháng đến 16 năm 08 tháng tù.

Về phần trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra người bị hại anh Lâm Nhân T yêu cầu bồi thường tiền thuốc, điều trị thương tích là 1.121.198 đồng; người bị hại Trần Thị E không yêu cầu bồi thường; người bị hại Phạm Quốc Tr yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản theo giám định là 4.357.583 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền bồi thường xong.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng trong vụ án.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất quan điểm truy tố bị cáo về phần các tội danh. Về các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây hậu quả chưa lớn, phạm tội chưa đạt (đối với thương tích 1% của anh Tạo), bị cáo phạm tội cũng do hoàn cảnh hôn nhân không hạnh phúc, lo lắng cho con nhỏ khi vợ bỏ đi tìm không được. Từ đó đề nghị áp dụng cho bị cáo mức hình thấp nhất cho bị cáo.

Ý kiến các bị hại:

- Bà Trần Thị E đề nghị xem xét bị cáo rất côn đồ cầm súng đòi giết, dùng băng keo trói, nhốt bà hơn một đêm, bà đã cầu xin nhiều lần bị cáo không tha còn mắng chửi đe dọa, bà rất hoảng sợ, đề nghị phải xử nghiêm hơn đối với bị cáo;

- Anh Phạm Quốc Tr đề nghị tăng hình phạt do bị cáo rất hung hãn côn đồ;

- Anh Lâm Nhân T có ý kiến, xin được nhận lại áo giáp là tang vật bị thu giữ để báo cáo với Ban chỉ quân sự xã V, phần áo bị hư hỏng không yêu cầu bồi thường, về hình phạt xử bị cáo theo pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì với Viện kiểm sát và không có trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V khai nhận: Do vợ bị cáo là Nguyễn Thị K bỏ đi không về nên bị cáo mới mang theo súng, băng keo về bắt trói mẹ vợ là Trần Thị E, uy hiếp kêu bà E điện thoại kêu vợ bị cáo về. Khẩu súng ngắn bị cáo đặt mua trên facebook, có 18 viên đạn (khi mua bị cáo chỉ nói đạn, không biết đạn gì, mua 10 viên được cho thêm 08 viên), đạn được lắp trong băng đạn của súng. Bị cáo bắt giữ bà E từ khoảng 19 giờ hôm trước đến gần 10 giờ trưa hôm sau thì bà E trốn ra được, bị cáo cũng quăng súng đầu hàng. Quá trình đó bị cáo có bắn một số phát đạn lên trần nhà, đập phá một số đồ trong nhà

để hù dọa không cho mọi người vào giải cứu con tin và có bắn ra cửa sổ về phía những người đang thi hành công vụ một phát để ngăn cản, sau đó không ai dám vô nữa.

[3] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo như khai nhận tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, lời khai người bị hại, người làm chứng đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện như sau:

[3.1] Về hành vi bắt giữ người trái pháp luật: Bị cáo chuẩn bị phương tiện, công cụ là súng ngắn có đạn, băng keo đến nhà bà Trần Thị E bắt trói bà E giữ trong nhà, ép buộc gọi điện thoại cho chị Nguyễn Thị K về gặp bị cáo, thời gian bắt giữ từ 17 giờ ngày 09/4 đến khoảng 10 giờ ngày 10/4/2022 bà E chạy thoát được ra ngoài, bị cáo mới quăng súng ra đầu hàng. Hành vi dùng vũ lực bắt giữ người khác trái pháp luật của bị cáo đã phạm vào tội “Bắt giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự.

[3.2] Về hành vi hủy hoại tài sản: Quá trình bắt giữ bà E, đe dọa mọi người, bị cáo đập phá tài sản trong nhà của anh Tr (con bà E), làm hư hỏng các tài sản như tivi, máy xay sinh tố, camera...kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự bằng 4.357.583 đồng. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3.3] Về hành vi sử dụng súng quân dụng: Để thực hiện mục đích trái pháp luật của mình, bị cáo đặt mua qua mạng xã hội 01 khẩu súng ngắn nhãn hiệu CZ75 Compact cal9 lucger, 18 viên đạn (bị cáo khai bắn thử 01 viên), cất giữ ở nhà chị của mình (nhà không có người ở). Đến ngày 09/4/2022 bị cáo mang đi sử dụng bắt giữ bà E. Quá trình bắt giữ bị hại và chống trả lại lực lượng chức năng làm nhiệm vụ, bị cáo bắn ra nhiều phát đạn, tại hiện trường thu được 13 vỏ đạn (06 viên đạn cao su, 06 viên đạn đầu bọc kim loại). Theo kết luận của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh súng ngắn mà bị cáo sử dụng là vũ khí quân dụng, trong số các viên đạn có 04 viên đạn còn lại chưa bắn ra là đạn quân dụng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

[3.4] Về hành vi giết người: Bị cáo Nguyễn Văn V trong lúc bắt giữ bà E, khi lực lượng Công an, xã đội khuyên ngăn động viên thả người, bị cáo nhiều lần dí súng đe dọa, bắn lên trần nhà đe dọa nếu ai xông vào sẽ nổ súng giết bà E. Thấy các đồng chí làm nhiệm vụ tiếp cận hướng cửa sau nhằm giải cứu con tin, bị cáo đã cầm súng bắn trúng cán bộ xã đội Lâm Nhân T, do có mặc áo chống

dao và viên đạn bắn ra là đạn cao su anh T chỉ bị thương vùng tiếp xúc đạn, thời gian kéo dài mới đi giám định nên kết luận giám định thương tích thiệt hại 1% sức khỏe. Theo kết luận của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thì trong số 18 viên đạn trong hộp tiếp đạn của khẩu súng có 08 viên đạn bọc kim loại bắn trúng vào cơ thể con người có thể gây tử vong. Với hành vi dùng súng quân dụng có khả năng gây chết người bắn vào người đang thi hành công vụ của bị cáo V đã thể hiện được ý thức chống lại người thi hành công vụ bằng vũ lực, bằng phương pháp muốn tước đoạt mạng sống người khác, việc súng bắn ra viên đạn cao su và người bị hại có mặc áo chống dao nên không chết là nằm ngoài mong muốn chủ quan của bị cáo, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung là giết người đang thi hành công vụ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm cùng một lúc nhiều khách thể được pháp luật bảo vệ, bao gồm: Tính mạng, sức khỏe, tài sản, quyền tự do về nhân thân và gây mất an toàn trật tự công cộng, gây tâm lý hoảng sợ cho người khác. Do cuộc sống gia đình không được như ý mình, bị cáo đã nảy sinh tư tưởng tiêu cực, bạo lực trong một thời gian dài. Lên kế hoạch mua súng đạn cất giữ, viết thư tuyệt mệnh sẽ giết vợ rồi tự sát và đi bắt giữ mẹ vợ để ép vợ bị cáo về. Dù không có mâu thuẫn gì với bà E và bà E đã van xin bị cáo tha nhưng bị cáo vẫn quyết liệt quán triệt bà E bằng băng keo, hăm dọa, chửi, bắn súng làm bà E hoảng sợ suốt hơn một đêm trong nhà, trưa hôm sau mới trốn ra được. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên phải bị truy tố và xét xử theo quy định. HĐXX sẽ xem xét bị cáo có thành khẩn, ăn năn hành vi của mình, tác động bồi thường để từ đó quyết định cho bị cáo một mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có đe dọa, uy hiếp đòi giết bà E nếu có người xông vào nhưng bị cáo không có mục đích giết bà E trong quá trình bắt giữ nên không bị xem xét về hành vi đe dọa giết người nhưng phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội có tính chất côn đồ và cố tình thực hiện tội phạm đến cùng theo quy định tại điểm d, e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với tội “Bắt giữ người trái pháp luật”.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho tất cả các tội. Về tội “Giết người” có thêm tình tiết bồi thường và phạm tội chưa đạt theo điểm b khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 57 BLHS; tội “Hủy hoại tài sản” được áp dụng thêm tình tiết bồi thường.

[7] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo thực hiện cùng lúc nhiều hành vi phạm tội, sau khi quyết định hình phạt từng tội, áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt chung theo quy định.

[8] Về quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát: Điều khoản truy tố bị cáo về các tội “Bắt giữ người trái pháp luật”, “Hủy hoại tài sản”, “Tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” là phù hợp. Đối với tội “Giết người” bị cáo thực hiện hành vi nhằm mục đích giết người đang thi hành công vụ nên không chấp nhận quan điểm áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS đối với bị cáo và xét xử bị cáo theo điểm d khoản 1 Điều 123 BLHS. Còn lại các tình tiết đề nghị áp dụng cho các bị cáo là phù hợp, HĐXX sẽ cân nhắc quyết định mức án tương xứng với từng hành vi của bị cáo trong vụ án.

[9] Về quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo: Đề nghị áp dụng tình tiết chưa gây hậu quả hoặc hậu quả chưa lớn đối với tội “Giết người” của bị cáo là không có căn cứ, bị cáo giết người chưa đạt là nằm ngoài mong muốn chủ quan của bị cáo nên đây không phải là phạm tội chưa gây hậu quả. Các tình tiết giảm nhẹ đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bồi thường của các bị hại bị cáo đã tác động gia đình nộp tại Cục Thi hành án tỉnh Kiên Giang. Tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì khác, HĐXX không xem xét.

[11] Ngoài ra trong quá trình không chế bắt giữ Nguyễn Văn V lực lượng làm nhiệm vụ có làm hư hỏng của anh Phạm Quốc Tr 02 cánh cửa bằng nhôm, anh Phạm Quốc Tr không yêu cầu bồi thường. Áo chống dao anh Lâm Nhân T mất trên người bị hư hỏng do trúng đạn anh T không yêu cầu bồi thường.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là súng quân dụng đã được Ban chỉ huy quân sự thu hồi đúng theo quy định; Áo giáp chống dao anh Lâm Nhân T được trang bị trong quá trình làm nhiệm vụ thuộc Ban chỉ huy quân sự xã V, anh T có yêu cầu nhận lại nên tuyên trả lại cho anh T để hoàn lại đơn vị theo quy định; còn lại các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

[13] Những người có liên quan không có ý kiến, yêu cầu gì trong vụ án, HĐXX không xem xét.

[14] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 157, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d, e khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội “Bắt giữ người trái pháp luật”;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn V** 02 (hai) năm tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”;

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội “Hủy hoại tài sản”;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn V** 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”;

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội “Tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn V** 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”;

- Căn cứ vào: điểm d khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 15, khoản 3 Điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội “Giết người”;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn V** 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”;

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 04 tội buộc bị cáo **Nguyễn Văn V** phải chấp hành chung là 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 10 tháng 4 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo **Nguyễn Văn V** có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lâm Nhân T 1.121.198 đồng, bồi thường cho anh Phạm Quốc Tr 4.357.583 đồng. Bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường theo biên lai thu số 0008667 ngày 04/5/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang. Anh

Lâm Nhân T và anh Phạm Quốc Tr được liên hệ với Cục thi hành án để nhận số tiền bồi thường khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.
Tịch thu tiêu hủy vật chứng:

- 01 (một) vật biến dạng màu xám đen không rõ chất liệu, kích thước khoảng 1,3cm x 1,5cm (thu giữ trong lỗ thủng áo chống dao);
- 13 (mười ba) vỏ đạn màu vàng, ký hiệu chữ “YAS GLD 9mm PAK ;
- 01 (một) đầu đạn cao su đen, biến dạng;
- 01 (một) cuộn băng keo màu trắng trong suốt;
- 01 (một) tivi nhãn hiệu LG, 49LJ553T, màu đen, Model:49U553T-TC, điện áp: AC-100-240V, số thứ tự: 712VNZ COT: 349, sản xuất tháng 07/2017, màn hình bên phải bị thủng một lỗ đường kính 1,3cm, cách viền phải 30cm (ngoài nhìn vào);
- Nhiều mảnh vỡ loại 5 ly, có hoa văn;
- Nhiều mảnh vỡ loại 5 ly, không có hoa văn;
- 01 (một) Camera, màu trắng, nhãn hiệu Yoosee (Yousee), số ID: 17901973;
- 01 (một) máy xay sinh tố, màu xanh đọt chuối, nhãn hiệu Safety (International), không có cối xoay;
- 02 (hai) tấm la phong bằng nhựa;

Trả lại cho anh Lâm Nhân T để hoàn lại cho Ban chỉ huy quân sự xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang : 01 (một) áo chống dao, màu xanh rêu, có hai túi, cổ hình trái tim, sát nách, có dây kéo bên dưới túi trái bị thủng một lỗ hình tròn, đường kính 01 cm x 01cm, cách mép dưới túi trái 01 cm (các lỗ còn lại có khi bắn thực nghiệm và vết rách do quá trình kiểm tra lấy vật biến dạng).

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 11/QĐ-VKSTKG-P2 ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Báo cho bị cáo, các bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/5/2023)./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1)
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG;
- Bị cáo (1);
- Bị hại (3);
- Người liên quan (1);
- Luật sư (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

Nguyễn Diệu Hiền